

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 75/2022/HS-ST

Ngày 22-8-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Văn

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thế Căn và bà Nguyễn Thị Hảo

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lục Thanh Hương là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

* **Họ và tên:** **Nguyễn Văn T** (tên gọi khác: Nguyễn Thanh T); sinh ngày: 16/04/1981, tại Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: khu 1, phường H, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: không; Con ông: Nguyễn Hữu R, sinh năm 1957 và bà Trần Thị L, sinh năm 1960; anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Bùi Thị T, sinh năm 1983; con: có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị bắt quả tang ngày 16/4/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Nguyễn Văn N, sinh năm 1993, nơi cư trú: khu 1, phường H, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt);

- Trần Thành N1, sinh năm 1986, nơi cư trú: khu 2, phường H1, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**Người chứng kiến:*

- Anh Nguyễn Tiến Th, sinh năm 1984, nơi cư trú: khu 1, phường H1, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.
- Chị Dương Thị Lê D, sinh năm 1996, nơi cư trú: khu 1, phường K, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết và đã từng sử dụng ma túy cùng nhau nên sáng ngày 13/4/2022, Nguyễn Văn T tìm gặp và đưa cho đối tượng tên là Hoàng (không rõ lai lịch, địa chỉ) số tiền 6.000.000 đồng, nhờ mua giúp ma túy “đá”, mục đích đem bán kiếm lời. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/4/2022, Hoàng gọi điện thoại cho T bảo ra bến xe khách Móng Cái để nhận ma túy gửi từ thành phố Hải Phòng ra. Tại bến xe khách Móng Cái, T được một người phụ xe (không rõ lai lịch, địa chỉ) đưa cho một con gấu bông bên trong có giấu 03 (ba) túi nilon đựng ma túy “đá”. T mang số ma túy này về nhà ở khu 1, phường H, thành phố Móng Cái, lấy ra 01 túi ma túy chia thành 18 (mười tám) túi nhỏ, rồi cất giấu cùng 02 túi ma túy chưa chia vào trong 01 chiếc hộp sắt màu vàng và để trong chiếc thảm lau chân dưới gầm giường phòng ngủ, để khi có người hỏi mua thì bán.

Sáng ngày 16/4/2022, T nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0334.881.783 của đối tượng tên là Dũng (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 02 (hai) túi ma túy “đá”, với giá 4.000.000 đồng/túi và thỏa thuận đến khu vực gần Trường trung học cơ sở Hải Hòa thuộc Khu 1, phường H, thành phố Móng Cái để giao dịch. Khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, T lấy 02 (hai) túi ma túy chưa chia, cho vào 01 túi nilon và giấu ở cặp quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER V, biển kiểm soát 14K8-0838 đi đến điểm hẹn để giao ma túy cho Dũng, thì bị Tổ công tác của Bộ đội biên phòng tỉnh Quảng Ninh phối hợp Công an phường H phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của T: 01 (một) túi nilon màu trắng có quai xách, bên trong có tờ lịch ngày 17/4/2022 gói 02 túi nilon kích thước mỗi túi khoảng (6,5x04)cm đều chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M1, M2); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có gắn thẻ sim; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER V, biển kiểm soát 14K8-0838.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T thu giữ:

- Tại gầm giường phòng ngủ của T: 01 (một) thảm lau chân kích thước khoảng (50x30)cm, bên trong có 01 (một) hộp sắt kích thước (9x8,5x1,5)cm, bên trong hộp đựng 03 (ba) túi nilon, túi thứ nhất có kích thước khoảng (04x06)cm bên trong đựng 11 túi nilon màu trắng có cùng kích thước (02x1,5)cm đều chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M10 – M20); túi thứ hai có kích thước khoảng (04x06)cm bên trong đựng 06 (sáu) túi nilon màu trắng có cùng kích thước (02x2,5)cm đều chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M4 – M9); túi thứ ba có kích thước khoảng (03x2,5)cm chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M3).

+ Tại phía sau tủ lạnh trong phòng khách: 01 (một) chai thủy tinh miệng chai có lắp bằng cao su, gắn ống nhựa, cổ chai có gắn ống nhựa; 01 (một) túi nilon màu vàng kích thước khoảng (19x14) cm, bên trong đựng 03 (ba) ống nhựa; 01 (một) chiếc nỏ thủy tinh; 01 (một) hộp sắt hình lục giác, bên trong hộp đựng 02 (hai) vỏ túi nilon có kích thước (03x03), 03 (ba) vỏ túi nilon có kích thước (02x1,5)cm, 01 (một) ống nhựa dài khoảng 06 cm, một đầu cắt nhọn.

Tại bản Kết luận giám định số 614/KLGD ngày 19/4/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật (kí hiệu M1 – M20) thu giữ của Nguyễn Văn T gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng: 13,343 gam (mười ba phẩy ba bốn ba gam).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và khai: Từ đầu năm 2022, T đã nhiều lần mua ma túy về chia nhỏ bán kiếm lời, tuy nhiên không nhớ rõ thời gian, địa điểm, số lượng và người mua.

Tại bản Cáo trạng số: 78/CT-VKS-MC, ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố Nguyễn Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận đã thực hiện hành vi mua bán ma túy như đã nêu trên.

* Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Văn T từ 09 (chín) năm tù đến 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16/4/2022.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 12,3 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định cùng vỏ bao gói trong phong bì niêm phong số 614/KL-KTHS; 01 (một) tấm lau chân kích thước khoảng (50x30)cm; 01 (một) hộp sắt kích thước khoảng (9x8,5x1,5)cm; 01 (một) chai thủy tinh miệng chai nắp bằng cao su, gắn ống nhựa, cổ chai có gắn ống nhựa; 01 (một) túi nilon màu vàng kích thước khoảng (19x14)cm; 03 (ba) ống hút nhựa; 01 (một) chiếc nỏ thủy tinh; 01 (một) hộp sắt hình lục giác; 02 (hai) vỏ túi nilon kích thước (03x03)cm; 03 (ba) túi nilon có cùng kích thước (02x1,5)cm; 01 (một) ống hút nhựa dài khoảng 06cm, một đầu được vát nhọn.

+ Tịch thu, phát mại, sung ngân sách nhà nước của Nguyễn Văn T 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone gắn thẻ sim.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản ảnh, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định, cùng toàn bộ tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án, hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

- Khoảng 08 giờ 15 phút, ngày 16/4/2022, tại Khu 1, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, Nguyễn Văn T có hành vi cất giấu trái phép trong người và tại chỗ ở 13,343 gam (mười ba phẩy ba bốn ba gam) Methamphetamine nhằm mục đích bán trái phép cho người khác, thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

i)... Methamphetamine, ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;”...

[3] Đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, tiếp tay cho tệ nạn ma túy phát triển; gây mất trật tự, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Nên việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời tuyên truyền phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo không có việc làm và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng gồm:

- Sổ ma túy hoàn lại sau giám định cùng vỏ bao gói; 01 (một) thảm lau chân; 01 (một) hộp sắt kích thước khoảng (9x8,5x1,5) cm; 01 (một) chai thủy tinh miệng chai nắp bằng cao su, gắn ống nhựa, cổ chai có gắn ống nhựa; 01 (một) túi nilon màu vàng kích thước khoảng (19x14)cm; 03 (ba) ống hút nhựa; 01 (một) chiếc nỏ thủy tinh; 01 (một) hộp sắt hình lục giác; 02 (hai) vỏ túi nilon kích thước (03x03)cm; 03 (ba) vỏ túi nilon có cùng kích thước (02x1,5)cm; 01 (một) ống hút nhựa dài khoảng 06cm, một đầu được vát nhọn, vật chứng trên là vật nhà nước cấm và vật không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng số IMEI: 355339084301343, bên trong lắp 01 sim số 0388.833.330; điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong, thu giữ của bị cáo sử dụng dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHAJUPITER V, biển kiểm soát 14k8-0838 thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn Nam (em trai T). anh Nam không biết T sử dụng xe vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái đã trả lại cho anh Nam, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án có các đối tượng tên Hoàng và Dũng, quá trình điều tra không xác minh được lai lịch địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với nội dung Nguyễn Văn T khai nhận trước thời điểm bị bắt đã nhiều lần mua ma túy về chia nhỏ và bán cho một số người khác kiếm lời, tuy nhiên ngoài

lời khai của T, quá trình điều tra không thu thập được tài liệu chứng cứ khác để chứng minh nên không đủ chứng cứ xử lý đối với Nguyễn Văn T theo tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Nguyễn Thanh T)

Phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251, Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: **Nguyễn Văn T** 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 16/4/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: số ma túy sau giám định hoàn lại niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi: “*Phòng kỹ thuật hình sự Đội giám định số 614/KL-KTHS mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 614 ngày 19/4/2022*”. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) tấm lau chân màu vàng nhạt, kích thước khoảng (50x30)cm; 01 (một) hộp sắt màu nâu vàng, kích thước khoảng (9x8,5 x1,5)cm, trên mặt hộp có in hình mặt người và chữ “Face”; 01 (một) chai thủy tinh miệng chai có lắp bằng cao su, gắn ống nhựa, cổ chai có gắn ống nhựa; 01 (một) túi nilon màu vàng, miệng túi có khóa kẹp nhựa, kích thước khoảng (19x14)cm, bên ngoài túi có in nhiều chữ nước ngoài; 03 (ba) ống hút nhựa gồm các màu xanh dương, vàng và màu xanh lá cây; 01 (một) nỏ thủy tinh, đầu nỏ hình tròn có lỗ, 01 (một) hộp sắt hình lục giác, màu xanh, bạc, trên vỏ hộp có in nhiều chữ nước ngoài; 02 (hai) túi nilon trong suốt, miệng túi đều có khóa kẹp kích thước mỗi túi khoảng (3x3)cm, bên trong túi không đựng gì; 03 (ba) túi nilon trong suốt, miệng các túi đều có khóa kẹp nhựa, kích thước mỗi túi khoảng (2x1,5)cm bên trong các túi không đựng gì; 01 (một) ống hút nhựa màu xanh, dài khoảng 06cm, một đầu vát nhọn.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng số IMEI: 355339084301343, bên trong lắp 01 sim số 0388.833.330. Điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong, thu giữ của bị cáo.

(*Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số: 92/2022/THA ngày 03/8/2022, tại Chi cục Thi hành án Dân sự, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh*).

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1, 4 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Nguyễn Văn T, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan điều tra (CA tp Móng Cái);
- Cơ quan THADS;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Cao Văn